TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 249/2024/HS-ST
Ngày: 17/12/2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Sỹ Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đặng Quang Nhã.
2. Bà Nguyễn Thị Hiếu.

- Thư ký phiên tòa:

Tại điểm cầu trung tâm thuộc Trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh: Bà Bế Thị Phượng - Thư ký Tòa án.

Tại điểm cầu thành phần thuộc Trụ sở Nhà tạm giữ Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh: Ông Đỗ Minh Phước - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 tham gia phiên tòa:

Tại điểm cầu trung tâm thuộc Trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh: Ông Trần Trung Tín - Kiểm sát viên.

Tại điểm cầu thành phần thuộc Trụ sở Nhà tạm giữ Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh: Ông Phạm Hoàng Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 12 năm 2024 tại điểm cầu trung tâm thuộc Trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh và điểm cầu thành phần thuộc Nhà tạm giữ Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 224/2024/TLST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 2980/2024/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Hoàng L; tên gọi khác: không; sinh ngày: 11/10/2000 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi thường trú: 2 T, Phường H, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: 2 T, Phường H, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh; dân tộc: kinh; tôn giáo: Phật giáo; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Xuân B, sinh năm 1969 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1976; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 26/4/2024 (có mặt tại phiên tòa).

2. Đặng Phú Â; tên gọi khác: không; sinh ngày 11/3/2001 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi thường trú: 26 Đường số A, Cư xá Đ, Phường D, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: D Lô A, Chung cư A N, phường Đ, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; dân tộc: kinh; tôn giáo: Thiên Chúa; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Đặng Phú T1, sinh năm 1969 và bà Nguyễn Thị Thu T2, sinh năm 1969; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 26/4/2024 (có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa cho bị cáo Đặng Phú Â: Ông Nguyễn Đình K - Luật sư Văn phòng L1, Đoàn luật Thành phố H; địa chỉ: 2, Khu Phố C, Phường T, Quận A, T, Quận A, Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 22/4/2024, Tổ tuần tra Công an Quận 1 tuần tra trên địa bàn thì phát hiện Nguyễn Hoàng L và Đặng Phú Â đang ngồi trong quán C, số H H, phường Đ, Quận A có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy nên yêu cầu về Công an phường Đa Kao, Quận 1 làm việc. Tại trụ sở Công an phường Đa Kao, L tự dùng tay lấy trong ba lô màu đen của L đang cầm trên tay 01 gói nylon chứa thảo mộc khô, 01 bộ dụng cụ xay cần sa, 01 xấp giấy cuốn cần sa có in chữ RAW; còn Â lấy trong ba lô màu đen của Â đang cầm trên tay 01 bộ dụng cụ xay cần sa bằng kim loại bên trong chứa thảo mộc khô, 01 xấp giấy cuốn cần sa có in chữ OCB giao nộp. Tổ công tác tiến hành thu giữ vật chứng, tạm giữ L và Â bàn giao cho Công an phường Đa Kao lập hồ sơ chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 giải quyết theo thẩm quyền.

Tại bản Kết luận giám định số 5079/KL-KTHS ngày 01/5/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- Gói 1: Thảo mộc khô trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Nguyễn Hoàng L và hình dấu Công an phường Đa Kao, Quận 1 (ký hiệu mẫu m1) có khối lượng 4,2074 gam là cần sa.

- Gói 2: Thảo mộc khô trong 01 hộp kim loại được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Đặng Phú Â và hình dấu Công an phường Đa Kao, Quận 1 (ký hiệu mẫu m2) có khối lượng 0,1398 gam là cần sa.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Hoàng L và Đặng Phú Â khai nhận: L và Â quen biết nhau từ đầu năm 2023, cả hai đều sử dụng cần sa. Â không biết chỗ mua cần sa nên thường nhờ L mua dùm cần sa để Â sử dụng. L thường mua cần sa của một người không rõ lai lịch qua ứng dụng Telegram (đã xóa Telegram của người này) với giá 250.000 đồng/01 gam cần sa. Đến khoảng đầu tháng 4/2024, qua ứng dụng Telegram, L biết người sử dụng tài khoản tên "420

HASTONE" bán cần sa với giá 180.000 đồng/01 gam nên đã liên hệ mua để sử dụng. L đã đặt mua cần sa của người này được 03 lần, hai lần đầu L mua 05 gam cần sa về cất giữ để sử dụng, lần thứ 3 vào ngày 20/4/2024, Â nhờ L đặt mua 02 gam cần sa nên L nảy sinh ý định mua cần sa của người này để bán lại cho Â hưởng lời. L liên lạc qua tài khoản Telegram "420 HASTONE" đặt mua 10 gam ma túy cần sa với giá 1.800.000 đồng (giá 180.000 đồng/01 gam), L chuyển tiền vào tài khoản số 9842042027 tên H2 mở tại Ngân hàng V theo yêu cầu của người bán. L nhắn thông tin số điện thoại, địa chỉ để người bán giao cần sa, sau đó có người mặc áo xe ôm công nghệ đến giao, L nói Â gặp người giao hàng nhận số cần sa này tại trước số C đường L, phường T, Quận G.

Sau khi nhận được cần sa, Â đưa lại cho L, L bán lại cho Â 02 gam với giá 600.000 đồng, sau khi trừ 100.000 đồng tiền công của tài xế xe ôm công nghệ giao cần sa thì L hưởng lợi được 100.000 đồng, số cần sa còn lại L cất giữ để sử dụng. Ngày 22/4/2024, Â liên lạc rủ L đến quán C, địa chỉ số H H, phường Đ, Quận A uống nước, L đồng ý. Khi đi, L mang theo số cần sa còn lại chưa sử dụng hết để khi cần thì sử dụng. Tại quán C, khi đang ngồi uống nước, Â lấy cần sa mua của L trước đó được bỏ sẵn trong bộ dụng cụ xay cần sa của Â đưa cho L và nói L quấn thành điếu để sử dụng, L dùng giấy cuốn cần sa của L mang theo quấn cần sa của Â thành điếu. Sau khi quấn xong 01 điếu cần sa, L sử dụng trước rồi đưa lại cho Â sử dụng và chuyền nhau cùng sử dụng hết điều cần sa này. Lời khai của Nguyễn Hoàng L và Đặng Phú Â phù hợp với các tài liệu, chứng cứ mà Cơ quan điều tra đã thu thập được.

Đối với đối tượng bán ma túy cần sa cho Nguyễn Hoàng L, quá trình điều tra chưa xác định được lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

Đối với số cần sa thu giữ của Đặng Phú Â không đủ khối lượng để xử lý và Â không có tiền án, tiền sự liên quan đến ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xử lý hình sự đối với Â về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Vật chứng vụ án: 02 gói nylon niêm phong bên trong có chứa 4,3472 gam ma túy loại cần sa.

- Thu giữ của Nguyễn Hoàng L: 01 điện thoại di động hiệu Iphone; 01 ba lô màu đen; 01 bộ dụng cụ xay cần sa; 01 xấp giấy cuốn cần sa có in chữ RAW; 01 xe mô tô hiệu YAMAHA loại NVX, màu trắng xanh, biển số 59C3-309.12.

- Thu giữ của Đặng Phú Â: 01 điện thoại di động hiệu Oppo; 01 ba lô màu đen; 01 xấp giấy cuốn cần sa có chữ OCB; 01 xe mô tô hiệu Honda loại Vision, màu xanh đen đỏ, biển số 59F2-426.34.

Tại bản Cáo trạng số 229/CT-VKS-Q1 ngày 08/10/2024, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 đã truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng L về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 255 và tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251; bị cáo Đặng Phú Â bị truy tố về tội "Tổ chức sử

dụng trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Đặng Phú Â đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vắng mặt người bào chữa ông Nguyễn Đình K không có ý kiến gì về nội dung này.

Các bị cáo Nguyễn Hoàng L, Đặng Phú Â đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận 1. Các bị cáo thừa nhận việc Viện kiểm sát truy tố các bị cáo là đúng, không oan sai.

Sau khi kiểm tra toàn bộ lời khai của các bị cáo cùng với các tài liệu chứng cứ khác được đưa ra xem xét tại phiên tòa; đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng L về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"; bị cáo Đặng Phú Â về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Đề nghị hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 251; khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng L từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai tội từ 05 năm đến 06 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Đặng Phú Â từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng đề nghị: Tịch thu, tiêu hủy: 02 gói nylon niêm phong bên trong có chứa 4,3472 gam ma túy loại cần sa; 02 bộ dụng cụ xay cần sa; 02 xấp giấy cuốn cần sa; 02 balo màu đen. Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone; 01 điện thoại di động hiệu Oppo. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Hoàng L 01 xe mô tô hiệu YAMAHA loại NVX, màu trắng xanh, biển số 59C3-309.12. Trả lại cho bị cáo Đặng Phú Â: 01 xe mô tô hiệu Honda loại Vision, màu xanh đen đỏ, biển số 59F2-426.34.

Các bị cáo Nguyễn Hoàng L, Đặng Phú Â đồng ý với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, không tranh luận.

Trong phần nói lời sau cùng, các bị cáo thể hiện sự ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình, mong muốn Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về gia đình, hòa nhập xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 1, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Hoàng L, Đặng Phú Â, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc vắng mặt người bào chữa của bị cáo Đăng Phú Â1: ngày 05/12/2024, Tòa án đã tống đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử cho ông Nguyễn Đình K là người bào chữa cho bị cáo Đặng Phú Â. Tuy nhiên, trước khi mở phiên tòa Luật sư Kim thông báo do bận tham gia phiên tòa khác nên vắng mặt. Tại phiên tòa, bị cáo Đặng Phú Â đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục phiên tòa xét xử vắng mặt người bào chữa. Do người bào chữa của bị cáo Â vắng mặt không vì lý do bất khả kháng, bị cáo Â đồng ý xét xử vắng mặt người bào chữa nên Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 291 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2021.

[3] Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Hoàng L, Đặng Phú Â đã khai nhận toàn bộ những hành vi phạm tội do các bị cáo gây ra như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận 1. Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở xác định:

[3.1] Ngày 20/4/2024, Â nhờ L đặt mua 02 gam cần sa để sử dụng nên L liên hệ với người có tài khoản Telegram "420 HASTONE" đặt mua 10 gam cần sa để bán lại cho Â kiếm lời. Sau khi nhận được cần sa, L bán lại cho Â 02 gam với giá 600.000 đồng, hưởng lợi được 100.000 đồng, số cần sa còn lại L cất giữ để sử dụng.

[3.2] Ngày 22/4/2024, Â liên lạc rủ L đến quán C1, số H H, phường T, Quận A để uống nước và sử dụng cần sa. Tại đây, Â lấy cần sa mua của L trước đó được bỏ sẵn trong bộ dụng cụ xay cần sa của Â đưa cho L và nói L quấn thành điếu để sử dụng, L dùng giấy cuốn cần sa của L mang theo quấn cần sa của Â thành điếu, sau khi quấn xong, L sử dụng trước rồi đưa lại cho Â, cả hai chuyền nhau cùng sử dụng hết. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, khi L và

Â đang ở quán cà phê thì bị Công an Quận 1 yêu cầu về Công an phường Đa Kao, Quận 1 làm việc, kiểm tra hành chính. Tại trụ sở Công an phường Đa Kao, L tự dùng tay lấy trong ba lô màu đen của L đang cầm trên tay 01 gói nylon chứa thảo mộc khô, 01 bộ dụng cụ xay cần sa, 01 xấp giấy cuốn cần sa có in chữ RAW; còn Â lấy trong ba lô màu đen của Â đang cầm trên tay 01 bộ dụng cụ xay cần sa bằng kim loại bên trong chứa thảo mộc khô, 01 xấp giấy cuốn cần sa có in chữ OCB giao nộp và bị thu giữ.

[4] Tại bản Kết luận giám định số 5079/KL-KTHS ngày 01/5/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- Gói 1: Thảo mộc khô trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Nguyễn Hoàng L và hình dấu Công an phường Đa Kao, Quận 1 (ký hiệu mẫu m1) có khối lượng 4,2074 gam là cần sa.

- Gói 2: Thảo mộc khô trong 01 hộp kim loại được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Đặng Phú Â và hình dấu Công an phường Đa Kao, Quận 1 (ký hiệu mẫu m2) có khối lượng 0,1398 gam là cần sa.

Như vậy, bị cáo Đặng Phú Â là người rủ rê, lôi kéo, cung cấp cần sa cho Nguyễn Hoàng L sử dụng, L là người chuẩn bị công cụ, quấn ma túy cần sa để cả Â và L sử dụng nên các bị cáo Nguyễn Hoàng L, Đặng Phú Â cùng phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Ngoài ra, bị cáo Nguyễn Hoàng L còn phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi mua bán trái phép chất ma túy đối với 02 gam ma túy cần sa đã bán cho Â.

Do L và Â không có tiền án, tiền sự liên quan đến ma túy, khối lượng cần sa thu giữ của L và Â chưa đủ định lượng để xử lý nên chưa có căn cứ xử lý hình sự đối với L và Â về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

[5] Với các nội dung lập luận từ mục [1] đến mục [4], xét đã có đủ căn cứ kết tội bị cáo Nguyễn Hoàng L phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo khoản 1 Điều 251 và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 255; bị cáo Đặng Phú Â phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bản Cáo trạng đã truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[6] Hành vi phạm tội của các bị cáo Nguyễn Hoàng L, Đặng Phú Â là nghiêm trọng và gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, không những gây mất trật tự trị an,

sức khỏe con người, mà còn làm tha hóa thanh thiếu niên, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác. Bản thân các bị cáo nhận thức rõ tác hại của ma túy nhưng vẫn cố tình phạm tội.

Vì vậy, cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội do các bị cáo gây ra về từng tội danh mà các bị cáo phạm phải và buộc bị cáo L phải chịu hình phạt tổng hợp chung của nhiều tội theo quy định tại Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 nhằm giáo dục, cải tạo các bị cáo và góp phần đấu tranh, phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[7] Về nhân thân: Các bị cáo Nguyễn Hoàng L, Đặng Phú Â có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[8] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Hoàng L, Đặng Phú Â đều thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[9] Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, vai trò của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hoàn cảnh và nhân thân của từng bị cáo, Hội đồng xét xử nhận định khi quyết định hình phạt cho các bị cáo như sau:

Về tội danh "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy": Trong vụ án này, các bị cáo cùng sử dụng ma túy loại cần sa phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, bộc phát nhất thời, nhưng cần áp dụng quy định tại Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự để phân hóa vai trò của từng bị cáo, xử phạt mỗi bị cáo với mức hình phạt phù hợp. Bị cáo Đặng Phú Â là người rủ rê lôi kéo, cung cấp cần sa cho L sử dụng, L là người chuẩn bị công cụ, quấn ma túy cần sa đưa cho Â sử dụng. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo là ngang nhau nên cần xử phạt các bị cáo mức hình phạt phù hợp.

Về tội danh "Mua bán trái phép chất ma tuý": bị cáo Nguyễn Hoàng L là người liên hệ mua ma túy loại cần sa để sử dụng và bán ma túy loại cần sa cho Đặng Phú Â hưởng lợi 100.000 đồng nên cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng.

[10] Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử xét không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[11] Về hành vi của các đối tượng liên quan:

Đối với đối tượng bán ma túy cần sa cho Nguyễn Hoàng L, quá trình điều tra chưa xác định được lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xét.

[12] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2021:

- Đối với số ma túy loại cần sa còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành và bộ dụng cụ xay cần sa, xấp giấy cuốn cần sa, ba lô màu đen không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone thu giữ của Nguyễn Hoàng L, 01 điện thoại di động hiệu Oppo thu giữ của Đặng Phú Â. Các bị cáo đã sử dụng điện thoại di động làm phương tiện liên lạc hẹn nhau cùng tổ chức sử dụng ma túy, bị cáo L còn sử dụng điện thoại để liên lạc mua ma túy. Đây là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội nên tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 xe mô tô hiệu YAMAHA loại NVX, màu trắng xanh, biển số 59C3-309.12, số khung: RLCSG6810NY017939, số máy: G3PSE017933, qua xác minh xe có số khung, số máy không thay đổi, do Nguyễn Hoàng L đứng tên sở hữu. Đối với 01 xe mô tô hiệu Honda loại Vision, màu xanh đen đỏ, biển số 59F2-426.34, số khung: RLHJK032XNY020065, số máy: JK03E8020128, qua xác minh xe có số khung, số máy không thay đổi, do Đặng Phú Â đứng tên sở hữu. Đây là các tài sản cá nhân, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho các bị cáo.

[13] Về án phí: các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[14] Về quyền kháng cáo: các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng L phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"; bị cáo Đặng Phú Â phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

1. Căn cứ khoản 1 Điều 251; khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38; Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng L 03 (ba) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", 02 (hai) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai tội là 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/4/2024.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Đặng Phú Â 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/4/2024.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2021:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 gói niêm phong bên ngoài các chữ ký của Thiếu tá Lê Thị H1, Lê Anh K1, ghi vụ số 5079(1557)/24 Gói 1; 01 gói niêm phong bên ngoài các chữ ký của Thiếu tá Lê Thị H1, Lê Anh K1, ghi vụ số 5079(1557)/24 Gói 2; 02 balo màu đen; 01 bộ dụng cụ xay cần sa; 01 xấp giấy cuốn cần sa có in chữ RAW; 01 xấp giấy cuốn cần sa có chữ OCB.

- Tịch thu, nộp vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số Imei 1: 357274093272169, số Imei 2: 357274093292654; 01 điện thoại di động hiệu Oppo, số Imei 1: 863126064277097, số Imei 2: 863126064277089.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Hoàng L: 01 xe mô tô biển số 59C3-309.12, số khung: RLCSG6810NY01793, số máy: G3P5E017933;

- Trả lại cho bị cáo Đặng Phú Â: 01 xe mô tô biển số 59F2-426.34, số khung: RLHJK032XNY020065, số máy: JK03E8020128.

(Theo Lệnh nhập kho vật chứng số 1375/LNK-ĐCSMT ngày 18/9/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 và Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 07/10/2024 của Kho vật chứng thuộc Đội cảnh sát THAHS & HTTP Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh).

Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2021; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc các bị cáo Nguyễn Hoàng L, Đặng Phú Â mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2021, các bị cáo Nguyễn Hoàng L, Đặng Phú Â có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi bổ sung năm 2014 (sau đây gọi tắt là Luật thi hành án dân sự) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND TP.HCM; (1)
- VKSND Quận 1, TP.HCM; (3)
- Bị cáo; (2)
- Nhà tạm giữ Công an Quận 1; (2)
- Cơ quan THA-HS có thẩm quyền; (2)
- Phòng PV06-CA TP.HCM; (1)
- Chi cục THADS Quận 1; (1)
- Công an Quận 1; (1)
- Sở tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (4)
- Luật sư; (1)
- Lưu: VP, hồ sơ./. (P/24) (5)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Sỹ Hùng